| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH B** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |
| Số: 28/2022/QĐST-HNGĐ | *B, ngày 25 tháng 02 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 418/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm Đông, thôn Song Khê 1, xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B.

* Bị đơn: Anh Đào Ngọc H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm Đông, thôn Song Khê 1, xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đào Ngọc H.

**2**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Đào Ngọc Lan, sinh ngày 01/6/2012 và Đào Ngọc Lan Anh, sinh ngày 25/7/2017. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H phải chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu số 0001279 ngày 17 năm 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả chị H 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên. Xác nhận chị H đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh B;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND xã Song Khê, TP B
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Thanh Quyên**